

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Anh T, sinh năm 1986. Nơi sinh: Thị trấn R, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Ân, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 11/12; con ông Đoàn Trung Thanh, sinh năm 1962; con bà Nguyễn Thị Sơn, sinh năm 1960; anh em ruột có 02 người, bị cáo là thứ nhất; có vợ là chị Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm 1988 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Lừa hành tiền giả” đến ngày 30/8/2010 chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

2. Đoàn Hữu N, sinh năm 1975. Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm 1, xã Ân, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đoàn, Đảng: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đoàn Quốc Vụ, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1952 (đã chết); chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai; có vợ là chị Nguyễn Thúy Hương, sinh năm 1977; có 01 con sinh năm 2002; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 31/11/2021, Chủ tịch UBND xã Ân, huyện Nghĩa Hưng ra Quyết định áp

dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng chấp hành xong ngày 31/3/2022; nhân thân: Ngày 28/12/2021, bị Công an xã Ân, huyện Nghĩa Hưng xử phạt hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hậu.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Thành B, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Ân, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- **Người chứng kiến:** Anh Đỗ Đức Tiền, sinh năm 1984.

(Tại phiên tòa, có mặt các bị cáo; vắng mặt anh B, anh Tiền)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 21/6/2023, Đoàn Anh T đi bộ đến nhà Đoàn Hữu N rủ đi mua ma túy về sử dụng. Khi gặp Nội, T nói “Hai anh em mình góp tiền đi mua ít hàng về chơi” nghĩa là T rủ Nội góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. T, Nội mỗi người góp 300.000 đồng; T cầm tiền và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu ghi, biển kiểm soát: (BKS) 18S6 - 6629 chở Nội đi từ nhà Nội đến khu vực xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến cầu cuối đường dong thuộc xóm Nam Lễ, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, Nội xuống xe đứng đợi. T điều khiển xe đến khu vực gốc cây đề thuộc xóm Nguyễn Quát, xã Hải Thanh thì nhìn thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người cao gầy, đeo khẩu trang nhìn giống người nghiện ma túy. T đến gần hỏi “Anh có bán Heroine không?”, người đàn ông nhìn T hỏi “Mua bao nhiêu?”, T lấy ra số tiền 600.000 đồng đưa cho người đàn ông và nhận lại 03 gói giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. T cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe quay lại đón Nội. Đến 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang chở Nội đi trên đường dong thuộc xóm Nam Lễ, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu thì bị tổ công tác Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. T và Nội đều khai nhận 03 gói Heroine là do T, Nội cùng nhau góp tiền mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong vật chứng (ký hiệu M). Ngoài ra, còn tạm giữ của Nội 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu ghi, BKS 18S6 - 6629, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01Core màu đen, số Imei1: 358082476531609, Imei2: 359139606531609, kèm sim số 0784.628.217; tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, số Imei1: 358206086128345, Imei2: 358207086128344, kèm sim số 0354.024.056.

Tại bản kết luận giám định 967/KL-KTHS ngày 23/6/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 gói giấy bạc màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,335 gam”.

Cáo trạng số 109/CT-VKSHH ngày 31 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố các bị cáo Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Hữu N. Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu N từ 18 tháng đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Đoàn Anh T từ 24 tháng đến 30 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 21-06-2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và xử lý vật chứng đã thu giữ, chưa xử lý trong quá trình điều tra.

Tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo không tranh luận.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 21/6/2023, Đoàn Anh T đi bộ sang nhà Đoàn Hữu N rủ Nội góp tiền đi mua ma túy cùng nhau sử dụng. Sau đó, Nội và T mỗi người góp 300.000 đồng; T cầm số tiền 600.000 đồng, điều khiển xe chở Nội đến khu vực xóm Nguyễn Quát, xã Hải Thanh. Trong khi Nội đứng chờ, T đến gặp và hỏi mua của người đàn ông không quen biết 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,335 gam với giá 600.000 đồng. Đến 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi T cầm 03 gói ma túy trên tay trái, điều khiển xe chở Nội đi trên đường dong thuộc xóm Nam Lễ, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu thì bị tổ công tác Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát

nhân dân huyện Hải Hậu truy tố đối với các bị cáo với tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, vị trí, vai trò của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

3.1. Về tính chất, mức độ:

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

3.2. Về vị trí, vai trò:

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng không có sự chuẩn bị, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể nên xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đoàn Anh T sang nhà bị cáo Đoàn Hữu N rủ Nội góp tiền, điều khiển xe mô tô chở Nội, trực tiếp giao dịch mua ma túy nên là người khởi xướng, giữ vai trò số 1. Bị cáo Đoàn Hữu N khi bị rủ rê thì cùng góp tiền, cùng đi mua ma túy với bị cáo T, giữ vai trò số 2 trong vụ án.

3.3. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng đều có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Hữu N có bố đẻ được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Huy chương “Vì sự nghiệp giáo dục” nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét vị trí, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án có đồng phạm. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Đoàn Hữu N giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn so với bị cáo Đoàn Anh T. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có thể xem xét cho bị cáo Nội hưởng mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số Heroine trong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đoàn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, kèm sim số 0354.024.056; thu giữ của Đoàn Hữu N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01Core màu đen, kèm sim số 0784.628.217. Xét thấy hai chiếc điện thoại trên không liên hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu ghi BKS 18S6 – 6629 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thành B. Khi cho mượn, anh B không biết các bị cáo Nội và T dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho anh B sở hữu là phù hợp.

[7] Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T vào sáng ngày 21-06-2023, do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Bị cáo Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N; riêng bị cáo Đoàn Hữu N được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-6-2023.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Anh T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-6-2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Heroine có trong 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 967/KL-KTHS ngày 23-06-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu ghi BKS 18S6 – 6629 cho anh Nguyễn Thành B.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, kèm sim số 0354.024.056;

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Hữu N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01Core màu đen, kèm sim số 0784.628.217.

Các vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13- 11-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Đoàn Anh T và Đoàn Hữu N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Việt Hùng

Lưu Văn Đề

Ngô Thị Hòe

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQ Điều tra CA huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- UBND xã Ấ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe